**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT GITEK**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT GITEK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GITEK TRADING AND TECHNICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GITEK

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502379958

**3. Ngày thành lập:** 20/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

3/12 Nguyễn Thị Định, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: *0903729969* Fax:

Email: *bachnguyen@gitek.com.vn* Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|---|---|---|
| 1. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn vật tư, máy móc, thiết bị dầu khí, hàng hải, xây dựng, vật tư, máy móc, thiết bị ngành công nghiệp; Bán buôn may nén khí, máy hàn, máy phát điện, tời nâng; Bán buôn máy móc, thiết bị khảo sát liên quan đến hoạt động công ty; | *4659* |
| 2. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường và tư vấn về công nghệ; Dịch vụ khảo sát khí tượng thủy văn; Dịch vụ khảo sát và đánh giá tác động môi trường; | *7490* |
| 3. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên<br>Chi tiết: Dịch vụ phục vụ hoạt động khảo sát địa chấn , địa vật lý, địa chất công trình;<br>Dịch vụ lặn, lặn khảo sát;<br>Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật; và các dịch vụ hậu cần liên quan; | *0910* |
| 4. | Dịch vụ ăn uống khác | *5629* |
| 5. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết: Cho thuê lại lao động; | *7830* |
| 6. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng<br>Chi tiết: Tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, cung cấp suất ăn công nghiệp | *5621* |

| | | |
|---|---|---|
| 7. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật<br>Chi tiết: Dịch vụ phân tích, thí nghiệm mẫu đất, đá, nước, xử lý số liệu địa vật lý, xử lý số liệu địa chấn, xử lý số liệu kỹ thuật và lập báo cáo kỹ thuật; | *7120* |
| 8. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy<br>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải ven biển và viễn dương; Dịch vụ lai dắt tàu biển; | *5222* |
| 9. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Đại lý làm thủ tục hải quan; Đại lý vận tải hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ cung ứng tàu biển; | *5229* |
| 10. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Dịch vụ khảo sát và dịch vụ tư vấn khảo sát địa vật lý, địa chấn; Dịch vụ khảo sát và tư vấn khảo sát địa chất công trình, địa kỹ thuật, khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát địa hóa, khảo sát địa nhiệt, khảo sát hải dương, khảo sát địa hình;<br>Dịch vụ khảo sát địa chất và dịch vụ tư vấn khảo sát địa chất xây dựng cầu, đường;<br>Dịch vụ định vị, dịch vụ trắc địa;<br>Hoạt động đo đạc và bản đồ đo vẽ bản đồ địa chất, địa hình;<br>Dịch vụ định vị giàn;<br>Tư vấn dịch vụ kỹ thuật khảo sát;<br>Tư vấn lập và thẩm định dự án đầu tư liên quan đến việc chuẩn bị và triển khai các dự án, dịch vụ khảo sát; | *7110(Chính)* |
| 11. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động | *5610* |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ lặn; | *8299* |
| 13. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: biệt thự, khách sạn, nhà nghỉ có kinh doanh du lịch, căn hộ kinh doanh du lịch, khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng; | *5510* |
| 14. | Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư | *Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam* |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HOÀNG THÁI VIỆT | 309 A5, Khu 5 tầng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 325.000 | 3.250.000.000 | 32,500 | 273480139 | |
| | | | Tổng số | 325.000 | 3.250.000.000 | 32,500 | | |
| 2 | NGUYỄN XUÂN BÁCH | 3/12 Nguyễn Thị Định, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 350.000 | 3.500.000.000 | 35,000 | 273085781 | |
| | | | Tổng số | 350.000 | 3.500.000.000 | 35,000 | | |
| 3 | LÊ XUÂN TUYÊN | 36/40C Nguyễn An Ninh, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 325.000 | 3.250.000.000 | 32,500 | 172548105 | |
| | | | Tổng số | 325.000 | 3.250.000.000 | 32,500 | | |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)* | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

***** Họ và tên: NGUYỄN XUÂN BÁCH Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *03/03/1979* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *273085781*
Ngày cấp: *14/08/2012* Nơi cấp: *Công An Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *3/12 Nguyễn Thị Định, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *3/12 Nguyễn Thị Định, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu